

Ngày 31/03/2025	9,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.2%	-1.1%	-8.2%

2024	
ROE	8.5%
	+/- YoY ▼ 5.3%

Q1/25	
DT thuần	65.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 5.00 ▼ 7.1%
	YoY ▲ 25.6 ▲ 64.2%

2024	
DT thuần	196
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 11.0 ▲ 6.3%

Q1/25	
LN gộp	5.05
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.07 ▼ 44.6%
	YoY ▼ 2.16 ▼ 29.9%

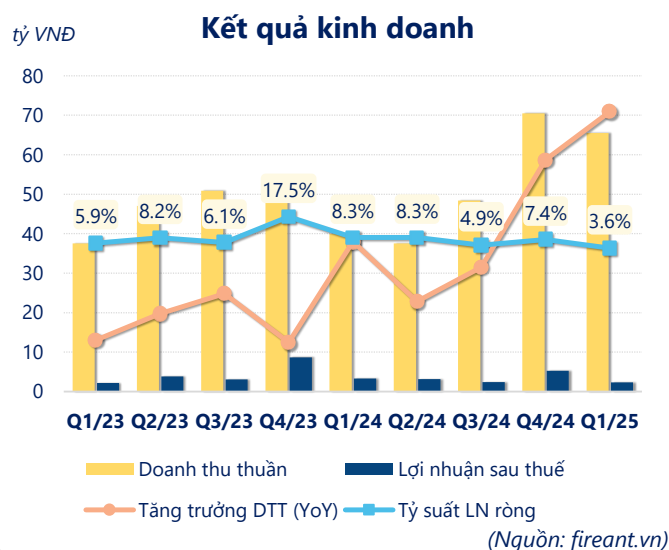
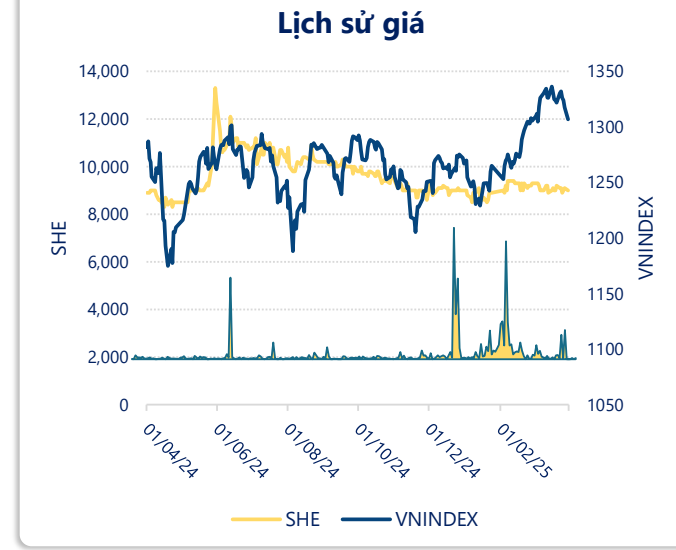
2024	
LN gộp	29.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.70 ▼ 23.1%

Q1/25	
LN thuần	1.73
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.83 ▼ 68.9%
	YoY ▼ 1.48 ▼ 46.2%

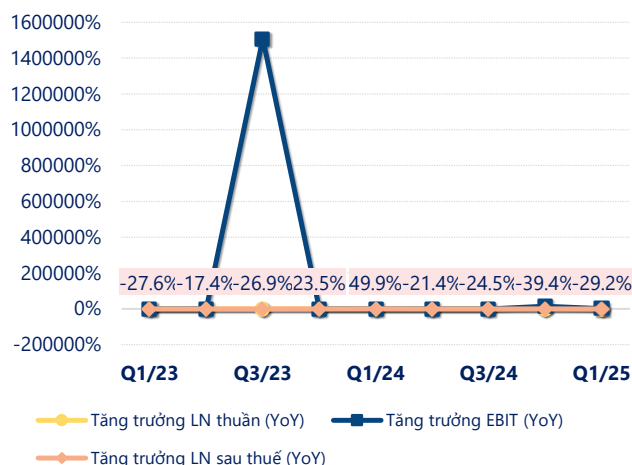
2024	
LN thuần	11.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.20 ▼ 38.0%

Q1/25	
LN sau thuế	2.34
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.89 ▼ 55.3%
	YoY ▼ 0.96 ▼ 29.1%

2024	
LN sau thuế	12.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 5.70 ▼ 31.5%

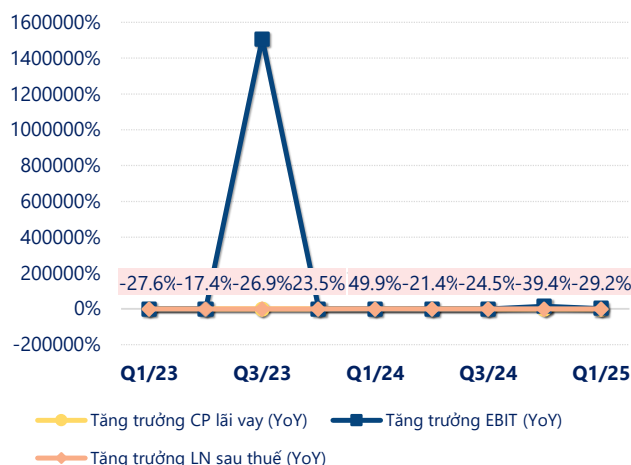


Tăng trưởng lợi nhuận



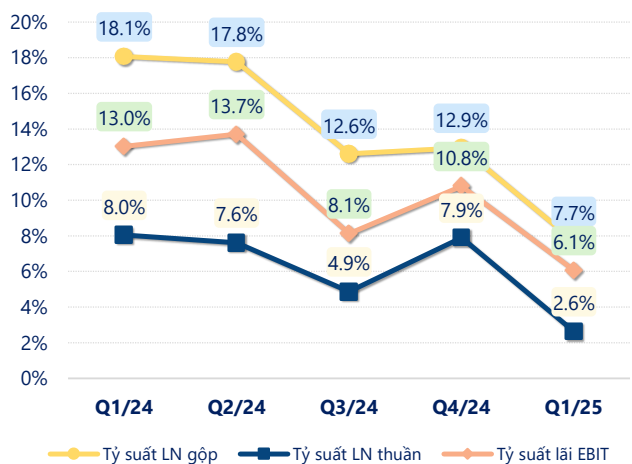
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



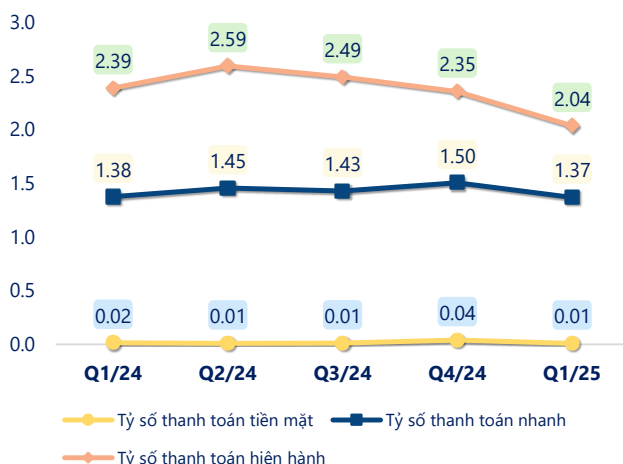
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



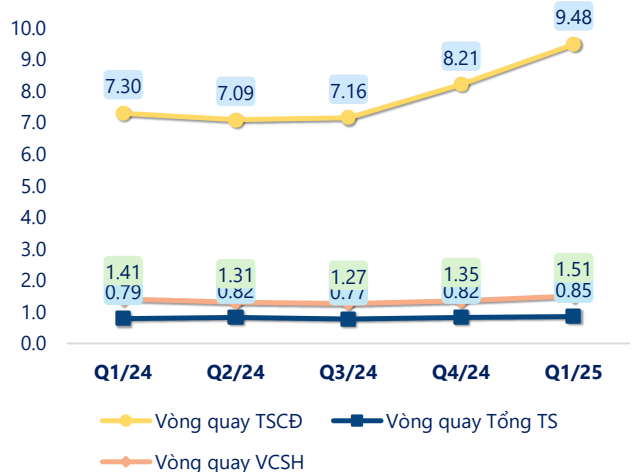
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



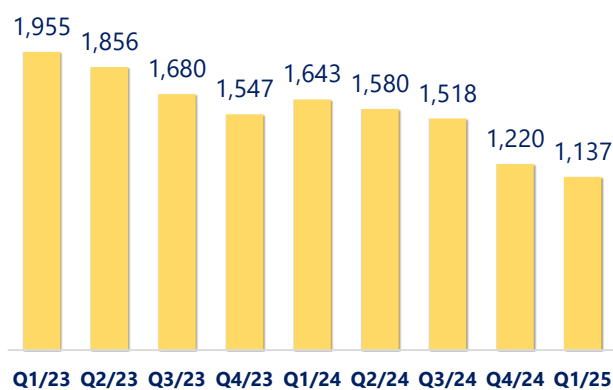
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	65.5	39.9	64.2%	196	185	6.3%
Giá vốn hàng bán	60.5	32.7	84.9%	167	147	13.9%
Lợi nhuận gộp	5.05	7.21	-29.9%	29.1	37.8	-23.1%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.06	-69.9%	0.23	0.83	-72.0%
Chi phí TC	1.05	1.08	-2.8%	4.45	5.84	-23.8%
Chi phí lãi vay	1.05	1.07	-1.9%	4.26	5.74	-25.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.45	0.96	-53.2%	3.31	5.13	-35.5%
Chi phí QLDN	1.84	2.03	-9.1%	9.84	8.76	12.3%
LN thuần từ HĐKD	1.73	3.21	-46.2%	11.7	18.9	-38.0%
Lợi nhuận khác	1.20	0.92	30.4%	3.63	3.63	0.0%
LN trước thuế	2.93	4.13	-29.1%	15.4	22.6	-31.9%
Lợi nhuận sau thuế	2.34	3.30	-29.1%	12.2	17.9	-31.5%
LNST của CĐ cty mẹ	2.34	3.30	-29.1%	12.2	17.9	-31.5%

(Nguồn: fireant.vn)

